| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 25/2026/HS-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đinh Hoàng Trung

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lăng Đức Quang
2. Bà Nông Thị Dần

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Đánh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 07 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 07 năm 2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh B**; sinh ngày 18 tháng 9 năm 1979, tại phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ 15 M (nay là Tổ dân phố 15), phường 2, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 002079007650, cấp ngày 11/9/2023, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an; con ông Nguyễn Văn Qu và bà Đoàn Thị G; vợ: Nguyễn Thu Th; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009 con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/02/1999 bị Công an thị xã H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 00726/QĐ/XPVPHC số tiền 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* đối với Nguyễn Thanh B về hành vi vi phạm trật tự công cộng; ngày 20/3/2019 bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 00409/QĐ-XPHC với hình thức Cảnh cáo đối với Nguyễn Thanh B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tại Bản án số 29/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 bị Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt Nguyễn Thanh B 28 *(hai mươi tám)* tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và 18 *(mười tám)* tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ

luật hình sự. Tổng hợp hình phạt tù của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chấp hành là 46 *(bốn mươi sáu)* tháng tù. Ngày 31/8/2023 Trại tạm giam Quyết tiến Cục C10 cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1053/GCN cho Nguyễn Thanh B (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2025 và tạm giam từ ngày 03/10/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn Đ (nay là thôn Đ), xã B, tỉnh Bắc Ninh; nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: Thôn M, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 16 (nay là Tổ dân phố 5), phường M, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, Nguyễn Thanh B đi đến gặp Phan Thanh L, sinh năm 1990, trú tại thôn T 3 (nay là thôn V), xã B, tỉnh Tuyên Quang để nhờ L giới thiệu cho người bán ma túy. L đồng ý và đọc cho B số tài khoản ngân hàng của người bán ma túy để B chuyển tiền. Sau đó, Nguyễn Thanh B sử dụng tài khoản ngân hàng số 8814134631 mở tại Ngân hàng BIDV chuyển số tiền 10.500.000 đồng *(mười triệu năm trăm nghìn đồng)* đến tài khoản số 1027151946 mang tên "HOANG THI TH", mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam để thanh toán tiền mua ma túy. Sau khi chuyển tiền xong, B nói với L nếu người bán gửi ma túy cho B thì gửi đến khu vực cầu Mám thuộc xã B, tỉnh Tuyên Quang, khi đến nơi gọi vào số điện thoại 0372899579 của B để nhận hàng. Sau đó L báo lại cho B biết khoảng 01 giờ ngày 25/9/2025 đến khu vực cầu Mám để nhận ma túy, người bán gửi qua xe khách Hùng Cường. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/9/2025, Nguyễn Thanh B nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0862955055 thông báo đến khu vực cầu Mám nhận đồ gửi. Biết đây là số ma túy mình đã đặt mua, B đi đến khu vực cầu Mám thuộc thôn 1 *(nay là thôn Qu)*, xã B tỉnh Tuyên Quang để chờ nhận hàng.

Khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, xe ô tô khách biển kiểm soát 23H-015.91 do anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1989, trú tại tổ 16 *(nay là Tổ dân phố 5)*, phường M, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đi đến khu vực cầu Mám, phụ xe giao cho B 01 (*một*) hộp giấy bìa màu vàng, trên một mặt hộp có ghi chữ: "Gửi Anh Thanh, 0372899579, đến Cầu Mám gọi 0372899579". Nguyễn Thanh B nhận hộp giấy, biết rõ bên trong chứa ma túy, B cầm hộp giấy đi bộ được một đoạn

thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, yêu cầu dừng lại kiểm tra.

Quá trình kiểm tra, Nguyễn Thanh B khai nhận trong hộp giấy chứa ma túy "đá". Tổ công tác yêu cầu B cùng anh Phạm Tuấn Hùng về trụ sở Công an xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang làm việc. Tại đây, B tự giác giao nộp 01 *(một)* hộp giấy bìa màu vàng, các mép được dán băng dính còn nguyên vẹn. Tiến hành mở hộp kiểm tra phát hiện bên trong có 01 *(một)* túi nilon màu đen, trong túi có 01 *(một)* đôi giày màu đen; dưới tấm lót giày bên trái có 01 (*một*) túi nilon màu trắng, miệng túi được dán bằng băng dính màu đen, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 05 *(năm)* viên nén màu đỏ.

Nguyễn Thanh B khai nhận số chất tinh thể màu trắng hồng là ma túy "đá", 05 *(năm)* viên nén màu đỏ là ma túy "ngựa", toàn bộ số ma túy trên B mua nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy và các đồ vật có liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy qua nước tiểu đối với Nguyễn Thanh B. Kết quả B dương tính với nhóm chất ma túy OPI, AMP, MET.

Ngày 25/9/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định đối với số chất tinh thể màu trắng và số viên nén màu đỏ nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh B, kết quả cân tịnh thể hiện:

- 01 *(một)* túi nilon màu trắng, miệng túi có dán băng dính màu đen, kích thước (7x5)cm, bên trong túi có chứa các chất tinh thể màu trắng hồng có khối lượng là 5,368 gam (*năm phẩy ba sáu tám gam*). Tiến hành thu 0,202 gam (*không phẩy hai không hai gam*) để làm mẫu giám định, ký hiệu A1.

- 01 *(một)* túi nilon màu trắng, hai đầu dán kín, bên trong có chứa 05 (*năm*) viên nén màu đỏ, một mặt có chữ WY có khối lượng là 0,566 gam (*không phẩy năm sáu sáu gam*). Tiến hành thu 0,223 gam (*không phẩy hai hai ba gam*) để làm mẫu giám định, ký hiệu A2.

Tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng hồng và 05 *(năm)* viên nén màu đỏ nghi là ma túy Methamphetamine *(ma túy đá)*, ký hiệu A1, A2 thu giữ của Nguyễn Thanh B là 5,934 gam *(năm phẩy chín ba bốn gam).*

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định trưng cầu giám định số D175/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang giám định chất ma túy đối với 01 *(một)* túi nilon màu trắng, miệng túi có dán băng dính màu đen, bên trong túi có chứa các

chất tinh thể màu trắng hồng và 05 *(năm)* viên nén màu đỏ thu giữ của Nguyễn Thanh B.

*"Tại bản kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mẫu cần giám định ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,368 gam; mẫu cần giám định ký hiệu A2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,566 gam".*

Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Thanh B tàng trữ là 5,934 gam Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang thu giữ các vật chứng:

- 01 *(một)* túi nilon màu trắng, miệng túi có dán băng dính đen, trong túi chứa các chất tinh thể màu trắng hồng và 05 *(năm)* viên nén màu đỏ;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, mặt sau màu đen, mặt trước có màn hình cảm ứng, số imei: 864122062634081, số imei 2: 864122062634099, trong máy lắp sim 0355900115, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 *(một)* hộp bìa màu vàng, kích thước (22x22x25)cm; 01 *(một)* đôi giày màu đen; 01 *(một)* túi nilon màu đen;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mặt sau màu đen - tím mặt trước có màn hình cảm ứng, số sê-ri: 99DA6P8D5LWOC6HU, trong máy lắp sim 0372899579, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Tuyên Quang quản lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 08/CT-VKSKV5 ngày 18/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tuyên Quang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 06 (Sáu) năm tù đến 07 (Bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 25/9/2026.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số 24009788 còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy (đã giám định), có đặc điểm, tình trạng, khối lượng được mô tả như trong biên bản mở, đóng niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Mặt trước có chữ ký của Nguyễn Thanh B và thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thanh B, thành phần tham gia niêm phong cùng 01 (một) hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (như trong Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định và Kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang); 01 (một) hộp giấy bìa màu vàng kích thước (40x26x25)cm, mặt hộp có in chữ, số, ký hiệu màu đỏ, xanh, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, trên giấy có chữ ký của Nguyễn Thanh B và thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thanh B, thành phần tham gia niêm phong cùng 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang. Bên trong hộp có 01(một) hộp gây bìa màu vàng, kích thước (22x22x25)cm, một mặt hộp dán giấy màu trắng, trên giấy ghi chữ, số "gửi anh Thanh 0372899579 đến Cầu Mám gọi 0372899579"; 01 (một) đôi giày màu đen có miếng lót giàu màu vàng; 01 (một) túi nilon màu đen.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, mặt sau màu đen, mặt trước có màn hình cảm ứng, số imei: 864122062634081, số imei 2: 864122062634099, trong mắt lắp sim 0355900115, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mặt sau màu đen -tím mặt trước có màn hình cảm ứng, số sê-ri: 99DA6P8D5LWOC6HU, trong mắt lắp sim 0372899579, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viên kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tuyên Quang.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ

hình phạt, hưởng khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa: Những người làm chứng Hoàng Thị Thơm và Phạm Tuấn Hùng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng Hoàng Thị Thơm, Phạm Tuấn Hùng.

[3] Về hành vi phạm tội, căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh B đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan CSĐT, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/9/2025, tại thôn 2 (nay là thôn Qu), xã B, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Thanh B đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,934 gam *(năm phẩy chín ba bốn gam)* chất ma túy loại Methamphetamine *(dạng tinh thể màu trắng hồng và dạng viên nén)* với mục đích để sử dụng. Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

**Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm.*

*a...*

*g. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".*

[4] Xét tính chất của vụ án, hành vi của bị cáo thấy được: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được tính nguy hiểm của ma tuý và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khoẻ, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình, nghiện hút ma tuý còn là nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy nên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy để tàng trữ với mục đích để sử dụng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Về nhân thân: Ngày 28/02/1999 bị Công an thị xã H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 00726QĐ/XPVPHC số tiền 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* về hành vi vi phạm trật tự công cộng và ngày 20/3/2019 bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số 00409/QĐ-XPHC với hình thức Cảnh cáo đối về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy *(đã chấp hành xong và đã hết thời hạn, được coi là chưa bị áp dụng xử phạt vi phạm hành chính)*; tại Bản án số 29/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 bị Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt 28 *(hai mươi tám)* tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 18 *(mười tám)* tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt tù của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 46 *(bốn mươi sáu)* tháng tù *(đã được xóa án tích)*. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi vi phạm với cùng loại tội phạm. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ"*, Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo, hiện nay bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

[10] Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ của Nguyễn Thanh B:

[11]- 01 *(một)* túi nilon màu trắng, miệng túi có dán băng dính đen, trong túi chứa các chất tinh thể màu trắng hồng và 05 *(năm)* viên nén màu đỏ; 01 *(một)* hộp bìa màu vàng, kích thước (22x22x25)cm; 01 *(một)* đôi giày màu đen; 01 *(một)* túi nilon màu đen. Xác định những vật chứng trên và số ma túy bị cáo đã tàng trữ là thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12]- 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, mặt sau màu đen, mặt trước có màn hình cảm ứng, số imei: 864122062634081, số imei 2: 864122062634099, trong mắt lắp sim 0355900115, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng; 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mặt sau màu đen -tím mặt trước có màn hình cảm ứng, số sê-ri: 99DA6P8D5LWOC6HU, trong mắt lắp sim 0372899579, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng. Bị cáo đã sử dụng 02 điện thoại trên để liên hệ mua ma túy. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[13] Đối với Phan Thanh L: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành xác minh nhân thân, lý lịch của Phan Thanh L, đã tiến hành mời, triệu tập Phan Thanh L đến Cơ quan điều tra làm việc nhiều lần nhưng L hiện nay không có mặt ở địa phương. Gia đình và chính quyền địa phương không biết L hiện nay đi đâu, làm gì, cùng với ai. Do vậy chưa có căn cứ làm rõ L có giúp sức cho B mua ma túy không, nên chưa có căn cứ để xử lý.

[14] Đối với tài khoản ngân hàng số 1027151946, mở tại Ngân hàng ngoại thương Việt Nam, mang tên HOANG THI TH mà B đã chuyển tiền ngày 24/9/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định chủ tài khoản là Hoàng Thị Th, sinh năm 1994, HKTT tại Thôn Đ (nay là thôn Đ L), xã B, tỉnh Bắc Ninh, nơi ở tạm trú và nơi ở hiện tại thôn M, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Th khai nhận ngày 24/9/2025, Th ngồi ở một quán nước ven đường thuộc khu công nghiệp S, tỉnh Bắc Ninh thì có một người đàn ông lạ mặt đến nhờ Th đổi tiền từ tiền tài khoản lấy tiền mặt. Th đồng ý đổi, một lát sau Th thấy tài khoản ngân hàng của mình được một tài khoản tên NGUYEN THANH B chuyển đến số tiền 10.500.000 đồng (*mười triệu năm trăm nghìn đồng*). Thơm nhận được tiền thì đưa lại tiền mặt cho người đàn ông lạ mặt trên. Thơm không quen biết, không biết thông tin và không có mối quan hệ gì với Phan Thanh L, Nguyễn Thanh B và người đàn ông đã đổi tiền với Th nêu trên.

[15] Do thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang chưa làm việc được với Phan Thanh L nên không đủ căn cứ để xử

lý theo quy định của pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tách hành vi liên quan đến vụ án này và thụ lý nguồn tin về tội phạm để tiếp tục điều tra, xác minh đối với Phan Thanh L và Hoàng Thị Th, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với Phạm Tuấn H, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 16 *(nay là Tổ dân phố 5)* phường M, tỉnh Tuyên Quang là người lái xe khách, ngày 24/9/2025 Hùng nhận hàng của một người đàn ông và một phụ nữ không biết tên, tuổi địa chỉ gửi hộp hàng đến xã B, tỉnh Tuyên Quang. Do người gửi dán kín hộp hàng nên H không biết bên trong hộp đồ có gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang không có căn cứ xử lý đối với H.

[17] Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh B khai nhận ngày 23/9/2025, mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại Bến xe H thuộc phường H 1, tỉnh Tuyên Quang để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành các biện pháp điều tra xác minh người đàn ông như B khai báo nhưng không xác định được người bán ma túy cho B là ai. Vì vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[18] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[19] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áo dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh B và đề nghị xử lý vật chứng, án phí là có cơ sở và phù hợp quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[20] Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B **06** (Sáu) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 25/9/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh B để đảm bảo thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* túi niêm phong mã số 24009788 còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy *(đã giám định)*, có đặc điểm, tình trạng, khối lượng được mô tả như trong biên bản mở, đóng niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Mặt trước có chữ ký của Nguyễn Thanh B và thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thanh B, thành phần tham gia niêm phong cùng 01 *(một)* hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang *(như trong Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định và Kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang)*; 01 *(một)* hộp giấy bìa màu vàng kích thước (40x26x25)cm, mặt hộp có in chữ, số, ký hiệu màu đỏ, xanh, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, trên giấy có chữ ký của Nguyễn Thanh B và thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Thanh B, thành phần tham gia niêm phong cùng 03 *(ba)* hình dấu tròn đỏ của Công an xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang. Bên trong hộp có 01*(một)* hộp gây bìa màu vàng, kích thước (22x22x25)cm, một mặt hộp dán giấy màu trắng, trên giấy ghi chữ, số "gửi anh Thanh 0372899579 đến Cầu Mám gọi 0372899579"; 01 *(một)* đôi giày màu đen có miếng lót giày màu vàng; 01 *(một)* túi nilon màu đen.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, mặt sau màu đen, mặt trước có màn hình cảm ứng, số imei: 864122062634081, số imei 2: 864122062634099, trong máy lắp sim 0355900115, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng; 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, mặt sau màu đen-tím mặt trước có màn hình cảm ứng, số sê-ri: 99DA6P8D5LWOC6HU, trong máy lắp sim 0372899579, không kiểm tra chất lượng máy, máy cũ đã qua sử dụng.

*Tình trạng, đặc điểm vật chứng như các biên bản giao vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Tuyên Quang ngày 22/5/2026.*

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,8 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PV 06, PC 10 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 – Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS khu vực 5 – Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Hoàng Trung**